



BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG

*

Số 19-QĐ/TW

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Hà Nội, ngày 08 tháng 4 năm 2026

QUY ĐỊNH

về công tác chính trị, tư tưởng trong Đảng

- Căn cứ Điều lệ Đảng;
- Căn cứ Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội (bổ sung, phát triển năm 2011);
- Căn cứ Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị và Ban Bí thư khoá XIV;
- Xét Tờ trình của Bộ Chính trị và tiếp thu ý kiến của các đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương khoá XIV,

Ban Chấp hành Trung ương Đảng quy định về công tác chính trị, tư tưởng trong Đảng như sau:

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Quy định này quy định mục đích, yêu cầu, nguyên tắc; nội dung, phương thức; trách nhiệm của cấp uỷ, tổ chức đảng và cán bộ, đảng viên; chế độ kiểm tra, giám sát, khen thưởng và xử lý vi phạm trong công tác chính trị, tư tưởng trong Đảng.

2. Áp dụng đối với các tổ chức đảng và cán bộ, đảng viên trong Đảng.

Điều 2. Mục đích, yêu cầu

1. Mục đích

- Nâng cao nhận thức, trách nhiệm, bản lĩnh chính trị, đạo đức, lối sống, trình độ, năng lực công tác, khả năng xử lý hiệu quả các biến động, tình huống thực tiễn phức tạp; kiên định mục tiêu, lý tưởng cách mạng; kiên định nền tảng tư tưởng và các nguyên tắc tổ chức hoạt động của Đảng; đấu tranh, ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, "tự diễn biến", "tự chuyển hoá"; giữ vững định hướng chính trị, tư tưởng trong mọi hoạt động của tổ chức đảng và của cán bộ, đảng viên.

- Tăng cường xây dựng Đảng vững mạnh về chính trị, tư tưởng, đạo đức, tổ chức và cán bộ, để Đảng ta thực sự đạo đức và văn minh, nâng cao năng lực tự đổi mới, tự hoàn thiện và sức chiến đấu của Đảng trong lãnh đạo, cầm quyền và hoạch định chủ trương, đường lối của Đảng; giữ gìn uy tín, tính tiên phong, gương mẫu, sự trong sạch, đoàn kết, thống nhất trong Đảng. Cùng cố, tăng cường niềm tin của Nhân dân đối với Đảng, Nhà nước và chế độ xã hội chủ nghĩa; bảo đảm sự lãnh đạo tuyệt đối, toàn diện của Đảng đối với Nhà nước và xã hội, bảo vệ vững chắc nền tảng tư tưởng của Đảng, tạo động lực, sự đồng thuận, sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị để thực hiện thắng lợi mục tiêu xây dựng, bảo vệ và phát triển đất nước hoà bình, độc lập, dân chủ, giàu mạnh, phồn vinh, văn minh, hạnh phúc trong kỷ nguyên vươn mình của dân tộc.

- Xây dựng môi trường chính trị, tư tưởng trong sáng, lành mạnh trong Đảng, hệ thống chính trị và xã hội; bảo đảm kỷ luật, kỷ cương, xây dựng văn hoá trong Đảng; củng cố sức mạnh nội sinh và uy tín của Đảng; phát huy dân chủ gắn với trách nhiệm cá nhân trong Đảng; đề cao vai trò nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu.

2. Yêu cầu

- Công tác chính trị, tư tưởng là nhiệm vụ quan trọng hàng đầu trong công tác xây dựng Đảng; phải giữ vững nguyên tắc và không ngừng đổi mới, sáng tạo, nâng cao hiệu lực, hiệu quả, bảo đảm vai trò đi trước, mở đường, dẫn dắt, chỉ đạo thực tiễn; tạo sự thống nhất trong Đảng, đồng thuận trong xã hội và niềm tin của Nhân dân nhằm hiện thực hoá khát vọng phát triển đất nước, nâng cao đời sống Nhân dân.

- Công tác chính trị phải tạo động lực cho sự đổi mới tư duy chiến lược, nâng cao năng lực hoạch định chủ trương, đường lối phù hợp với quy luật khách quan, thực tiễn Việt Nam và xu thế phát triển của thời đại; mọi quyết sách và hành động phải tuân thủ Hiến pháp, pháp luật, xuất phát từ lợi ích quốc gia, dân tộc và Nhân dân.

- Tiến hành thường xuyên, liên tục, khẩn trương, nghiêm túc, thực chất, đúng tiến độ, gắn với thực hiện nhiệm vụ chính trị và công tác xây dựng Đảng; kết hợp chặt chẽ giữa "xây" và "chống", trong đó "xây" là nhiệm vụ cơ bản, chiến lược, lâu dài, "chống" là nhiệm vụ quan trọng, cấp bách; tăng cường ứng dụng khoa học, công nghệ hiện đại, chuyển đổi số trong công tác chính trị, tư tưởng.

Điều 3. Nguyên tắc

1. Công tác chính trị, tư tưởng phải lấy mục tiêu kiên trì, bảo vệ và phát huy "4 kiên định" làm định hướng hành động; mọi hoạt động của tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên phải nhất quán tuyệt đối về chính trị, tư tưởng. Quán triệt quan điểm chính trị, tư tưởng và văn hoá tạo ra nội lực tinh thần để Đảng lãnh đạo dân tộc đi xa và đi vững trong kỷ nguyên mới.

2. Chấp hành nghiêm túc, đầy đủ các nguyên tắc tổ chức và hoạt động của Đảng, nhất là nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình. Đề cao vai trò lãnh đạo của Đảng, đứng đầu là đồng chí Tổng Bí thư; vai trò lãnh đạo trực tiếp, toàn diện và trách nhiệm nêu gương của cấp uỷ các cấp, nhất là đồng chí bí thư cấp uỷ. Thực hành và phát huy dân chủ trong sinh hoạt đảng, đi đôi với siết chặt kỷ luật, kỷ cương, phát ngôn và hành động trong Đảng.

3. Chủ động nắm bắt tình hình tư tưởng, đánh giá, định hướng dư luận xã hội và dự báo sát diễn biến tình hình quốc tế và trong nước để kịp thời định hướng chính trị, tư tưởng trong Đảng, trong xã hội, tích cực bảo vệ nền tảng tư tưởng, kiên quyết đấu tranh với các quan điểm sai trái, thù địch, không để bị động, bất ngờ.

4. Công tác chính trị, tư tưởng phải gắn chặt, liên thông với công tác tổ chức, cán bộ, bảo vệ chính trị nội bộ, kiểm tra, giám sát, dân vận và thực tiễn thực hiện nhiệm vụ chính trị; bảo đảm rõ việc, rõ trách nhiệm, rõ chế tài, có tiêu chí cụ thể để lượng hoá, kiểm tra, giám sát; lấy hiệu quả thực hiện nhiệm vụ và sự hài lòng của Nhân dân làm thước đo cao nhất. Cấp uỷ, tập thể lãnh đạo, người đứng đầu chịu trách nhiệm cao nhất trong đánh giá về chính trị, tư tưởng của tổ chức đảng và cán bộ, đảng viên thuộc quyền quản lý theo phân cấp.

Điều 4. Giải thích từ ngữ

Trong Quy định này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. Chính trị là toàn bộ hoạt động liên quan đến việc xác định mục tiêu, đường lối, phương hướng phát triển của quốc gia, dân tộc; tổ chức và thực hiện quyền lực chính trị nhằm lãnh đạo xã hội, quản lý đất nước, bảo vệ lợi ích của quốc gia, dân tộc và Nhân dân.

2. Tư tưởng là hệ thống nhận thức, quan điểm, niềm tin và định hướng hành động của con người đối với các vấn đề chính trị - xã hội, thể hiện ở lập trường chính trị, niềm tin vào chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và sự thống nhất trong nhận thức, hành động của cán bộ, đảng viên đối với đường lối của Đảng.

3. Chính trị, tư tưởng trong Đảng là trạng thái thống nhất về nhận thức, niềm tin, ý chí và hành động của cán bộ, đảng viên đối với chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, lý luận về đường lối đổi mới của Đảng và mục tiêu độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội.

4. "4 kiên định" gồm:

- Kiên định, vận dụng và phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh.

- Kiên định mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội.
- Kiên định đường lối đổi mới của Đảng.
- Kiên định các nguyên tắc tổ chức và hoạt động của Đảng.

5. Công tác chính trị, tư tưởng là tổng thể hoạt động lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện của cấp uỷ, tổ chức đảng nhằm xây dựng, củng cố lập trường, bản lĩnh chính trị, niềm tin, ý chí, đạo đức cách mạng và sự thống nhất về nhận thức, hành động của cán bộ, đảng viên; bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, định hướng dư luận xã hội, tạo sự đồng thuận trong Đảng và xã hội.

6. Bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng là hoạt động chủ động, thường xuyên nhằm giữ vững, phát triển và khẳng định giá trị khoa học, cách mạng của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối của Đảng; đấu tranh, phản bác các quan điểm sai trái, thù địch, thông tin sai lệch làm phương hại đến lợi ích của Đảng, Nhà nước và Nhân dân.

7. Không gian mạng là môi trường thông tin số được hình thành từ hệ thống mạng Internet, mạng viễn thông, các nền tảng số, mạng xã hội và các hệ thống thông tin điện tử khác, nơi diễn ra hoạt động trao đổi, truyền tải, lưu trữ và xử lý thông tin.

8. Dữ liệu số về công tác chính trị, tư tưởng là hệ thống thông tin, dữ liệu được thu thập, số hoá, lưu trữ và quản trị bằng công nghệ số phục vụ theo dõi, phân tích, đánh giá và dự báo tình hình tư tưởng, dư luận xã hội.

9. Truyền thông chính trị là hoạt động cung cấp, truyền tải, định hướng thông tin về chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước nhằm nâng cao nhận thức chính trị, tạo sự đoàn kết thống nhất trong Đảng và đồng thuận trong xã hội.

10. Dư luận xã hội là tổng hợp ý kiến, thái độ, tâm trạng và phản ứng của các nhóm xã hội trước những vấn đề chính trị, kinh tế, văn hoá, xã hội, quốc phòng, an ninh, đối ngoại liên quan đến lợi ích của đất nước, của Nhân dân.

11. Thông tin xấu độc là thông tin sai sự thật, xuyên tạc, kích động, gây chia rẽ, làm suy giảm niềm tin của Nhân dân đối với Đảng, Nhà nước và chế độ xã hội chủ nghĩa.

12. Thông tin tích cực là thông tin đúng sự thật, đúng chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; có giá trị cổ vũ, động viên, khích lệ cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân trong xây dựng, bảo vệ Tổ quốc; đấu tranh phản bác các thông tin xấu độc, sai sự thật.

Điều 5. Nội dung công tác chính trị, tư tưởng

1. Nội dung công tác chính trị

- Giữ vững bản chất cách mạng, đồng thời vận dụng linh hoạt, phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, lý luận về đường lối đổi mới, phù hợp với thực tiễn Việt Nam và sự phát triển của thời đại; đẩy mạnh toàn diện, đồng bộ công cuộc đổi mới, tự chủ chiến lược, đổi mới mô hình phát triển, lấy phát triển để ổn định, ổn định để phát triển nhanh, bền vững đất nước; bảo đảm thống nhất về ý chí, hành động, giữ vững kỷ luật, kỷ cương và vai trò lãnh đạo toàn diện của Đảng.

- Giữ vững định hướng chính trị, kiên định lập trường tư tưởng trong mọi hoạt động; bảo đảm sự lãnh đạo tập trung thống nhất của Trung ương, cấp uỷ các cấp; thực hiện nghiêm túc, kịp thời, hiệu quả chỉ đạo của Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư, đồng chí Tổng Bí thư.

- Gắn công tác chính trị với công tác tư tưởng, tổ chức, cán bộ, bảo vệ chính trị nội bộ, kiểm tra, giám sát và dân vận, đẩy mạnh công tác định hướng dư luận xã hội; tăng cường quan hệ mật thiết giữa Đảng với Nhân dân; phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội.

2. Nội dung công tác tư tưởng

- Thống nhất nhận thức và hành động về độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội; về mô hình chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam; về tầm nhìn và mục tiêu chiến lược trong kỷ nguyên vươn mình của dân tộc.

- Xây dựng văn hoá Đảng: Thiết lập chuẩn mực đạo đức cách mạng, sự tiên phong, gương mẫu, liêm chính, kỷ luật của cán bộ, đảng viên; học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; phát huy giá trị văn hoá Việt Nam, tiếp thu tinh hoa văn hoá nhân loại để củng cố, xây dựng, hoàn thiện, thực hiện văn hoá lãnh đạo, văn hoá công vụ; bồi dưỡng lòng yêu nước, yêu đồng bào; khơi dậy tinh thần tự chủ chiến lược, tự tin, tự lực, tự cường, tự hào dân tộc, tinh thần phụng sự Tổ quốc, phục vụ Nhân dân.

- Đổi mới phương thức công tác tư tưởng theo hướng đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số, xây dựng cơ sở dữ liệu số; nâng cao năng lực truyền thông chính trị hiện đại, chủ động nắm, phân tích, dự báo diễn biến tư tưởng, tâm trạng xã hội; kịp thời định hướng dư luận xã hội, nhất là trong các vấn đề phức tạp, nhạy cảm.

- Bảo vệ vững chắc nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch, nhất là trên không gian mạng; giữ vững sự thống nhất ý chí và hành động; củng cố, tăng cường niềm tin của Nhân dân đối với Đảng, Nhà nước và chế độ xã hội chủ nghĩa.

Chương II

TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC CẤP ỦY ĐẢNG

Điều 6. Trách nhiệm của cấp uỷ các cấp trong lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện

1. Lãnh đạo, chỉ đạo

- Trách nhiệm của tập thể cấp uỷ: Chịu trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện thường xuyên, toàn diện công tác chính trị, tư tưởng trong phạm vi quản lý; bảo đảm mọi chủ trương, nghị quyết, định hướng công tác, kế hoạch hành động đúng đường lối, chủ trương của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước. Khắc phục hiệu quả tình trạng nói không đi đôi với làm, hiểu rõ, nắm được đường lối, chủ trương nhưng không thực hiện. Không ngừng nâng cao năng lực lãnh đạo, chỉ đạo của cấp uỷ đối với công tác chính trị, tư tưởng, nhất là trong điều kiện tác động ngày càng phức tạp của mạng xã hội và các nền tảng số; tăng cường ứng dụng công nghệ số, trí tuệ nhân tạo, dữ liệu lớn để phân tích, dự báo xu hướng tư tưởng và dư luận. Triển khai thực hiện nghiêm Quy định về những điều đảng viên không được làm, Quy định về chuẩn mực đạo đức cách mạng của cán bộ, đảng viên giai đoạn mới và các quy định của Đảng có liên quan đến công tác chính trị, tư tưởng.

- Trách nhiệm của cá nhân người đứng đầu: Chủ động nắm tình hình tư tưởng của cán bộ, đảng viên và Nhân dân; tăng cường đối thoại, kịp thời phát hiện, chỉ đạo xử lý và định hướng tư tưởng đối với các vấn đề phát sinh trong thực tiễn.

2. Tổ chức nghiên cứu, học tập, quán triệt nghị quyết

- Cấp uỷ, người đứng đầu cấp uỷ các cấp chịu trách nhiệm và trực tiếp lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức nghiên cứu, học tập, quán triệt, tuyên truyền các nghị quyết của Đảng; bảo đảm 100% cán bộ, đảng viên thuộc phạm vi quản lý được học tập, quán triệt và triển khai thực hiện.

- Thường xuyên tổ chức sinh hoạt chính trị gắn với triển khai các yêu cầu chỉ đạo thực tiễn cụ thể; hướng dẫn học tập chính trị hằng tháng gắn với sinh hoạt chi bộ.

- Nâng cao chất lượng sinh hoạt, năng lực chỉ đạo thực tiễn của cấp uỷ cơ sở, bảo đảm mọi chủ trương phải được cụ thể hoá và triển khai thực hiện hiệu quả.

- Đổi mới phương pháp nghiên cứu, học tập nghị quyết, tăng cường ứng dụng công nghệ, đa dạng hình thức truyền tải, phương pháp tiếp cận, chủ động thảo luận, đối thoại, vận dụng lý luận vào thực tiễn, bảo đảm phương châm "hiểu sâu, hành động đúng, làm đến cùng".

- Định kỳ và thường xuyên đánh giá kết quả nghiên cứu, học tập, sự chuyển biến trong nhận thức và hành động của tổ chức và cá nhân.

- Chủ động phối hợp và phát huy vai trò của các cơ quan quản lý nhà nước, cơ quan báo chí, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội; đẩy mạnh chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ, huy động các kênh truyền thông để nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác quản lý, tuyên truyền, giáo dục chính trị, tư tưởng.

3. Nêu gương và tác phong công tác

- Cấp uỷ, ban thường vụ cấp uỷ các cấp phải thực sự gương mẫu về bản lĩnh chính trị, là trung tâm đoàn kết, thống nhất ý chí và hành động; nghiêm túc tự soi, tự sửa, khắc phục hiệu quả các hạn chế, yếu kém; phải nêu gương về đạo đức công vụ, tác phong, kỷ luật, lối sống, tinh thần đổi mới, sáng tạo và cống hiến.

- Người đứng đầu phải gương mẫu, nói đi đôi với làm, làm đúng, hiệu quả; lấy kết quả thực hiện nhiệm vụ chính trị làm thước đo chủ yếu để đánh giá năng lực, hiệu quả lãnh đạo của cấp uỷ và người đứng đầu cấp uỷ.

4. Bảo vệ nền tảng tư tưởng và giữ vững định hướng chính trị

- Xác định công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch là nhiệm vụ trọng yếu, thường xuyên.

- Chủ động, kịp thời cung cấp thông tin chính thống, khách quan, không để chậm, muộn, thiếu thông tin; xây dựng môi trường truyền thông đúng pháp luật, an toàn, nhân văn, tích cực để định hướng dư luận xã hội; nhận diện, dự báo, cảnh báo sớm, kịp thời triển khai hiệu quả các biện pháp ứng phó, ngăn chặn, kiên quyết xử lý các hành vi tán phát thông tin xấu độc trong nội bộ và trên không gian mạng; chủ động xử lý khủng hoảng truyền thông trong phạm vi trách nhiệm và thẩm quyền.

- Quản lý cán bộ, đảng viên khi tham gia mạng xã hội, các nền tảng số; theo dõi, tổng hợp, đánh giá, định hướng, dự báo xu hướng diễn biến tư tưởng, dư luận xã hội dựa trên cơ sở dữ liệu số đồng bộ với hệ thống dữ liệu cán bộ, dữ liệu kiểm tra, giám sát, kịp thời phát hiện các vấn đề nảy sinh, phục vụ công tác lãnh đạo, chỉ đạo và định hướng chính trị, tư tưởng.

- Chú trọng công tác bảo vệ bí mật của Đảng, Nhà nước; tăng cường công tác bảo vệ chính trị nội bộ, nắm chắc lịch sử chính trị, chú trọng vấn đề chính trị hiện nay; gắn công tác bảo vệ chính trị nội bộ với công tác quản lý cán bộ, đảng viên.

- Xây dựng cơ chế, quy trình, kế hoạch định kỳ và đột xuất nắm tình hình tư tưởng trong phạm vi quản lý, tăng cường bảo vệ cán bộ dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung; chủ động phòng ngừa, kịp thời có biện pháp giúp đỡ, giáo dục, chấn chỉnh đối với cán bộ, đảng viên có biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống.

Điều 7. Xây dựng ý thức tổ chức, kỷ luật, kỷ cương

1. Các cấp uỷ, tổ chức đảng đề cao và giữ vững các nguyên tắc tổ chức và hoạt động của Đảng, nhất là nguyên tắc tập trung dân chủ, nguyên tắc tự phê bình và phê bình, giữ vững kỷ luật, kỷ cương; tăng cường giáo dục, bồi dưỡng bản lĩnh chính trị, ý thức tổ chức, kỷ luật cho cán bộ, đảng viên trong bối cảnh chuyển đổi số và hội nhập quốc tế; nâng cao năng lực nhận diện, đấu tranh với các quan điểm sai trái, thù địch trên không gian mạng.

2. Cấp uỷ các cấp có trách nhiệm thường xuyên kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nội dung công tác chính trị, tư tưởng, những điều đảng viên không được làm và chuẩn mực đạo đức cách mạng của cán bộ, đảng viên giai đoạn mới; theo dõi, đánh giá cam kết tu dưỡng, rèn luyện, phấn đấu hằng năm của cán bộ, đảng viên.

3. Cấp uỷ, người đứng đầu cấp uỷ các cấp chịu trách nhiệm quản lý, kiểm soát công tác tuyên truyền, kỷ luật phát ngôn, sử dụng các nền tảng số của cơ quan, đơn vị và cán bộ, đảng viên thuộc phạm vi quản lý, bảo đảm mọi thông tin đúng chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

4. Chi bộ phải chú trọng nâng cao chất lượng sinh hoạt chính trị, tư tưởng, bồi đắp lý tưởng cách mạng, rèn luyện phẩm chất, bản lĩnh chính trị vững vàng cho cán bộ, đảng viên; tập trung đánh giá chuyển biến về chính trị, tư tưởng, trong đó tinh thần thái độ, ý thức trách nhiệm, sự sáng tạo, đột phá và hiệu quả thực hiện nhiệm vụ của tập thể, cá nhân là một tiêu chí quan trọng.

Chương III TRÁCH NHIỆM CỦA CÁN BỘ, ĐẢNG VIÊN

Điều 8. Giữ vững lập trường và bản lĩnh chính trị

1. Lập trường chính trị, tư tưởng

- Tuyệt đối tin tưởng, kiên định và bảo vệ chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối đổi mới của Đảng, mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội.

- Tuyệt đối trung thành với Đảng, với Tổ quốc và Nhân dân; luôn đặt lợi ích của Đảng, quốc gia, dân tộc lên trên hết, trước hết.

2. Bản lĩnh chính trị

- Không dao động trước khó khăn, thách thức, vững vàng trước mọi cám dỗ vật chất và quyền lực; không dễ bị tác động, chuyển hoá, lôi kéo, làm tha hoá.

- Kịp thời nhận diện và chủ động lan toả thông tin tích cực; ngăn chặn thông tin xấu độc trên không gian mạng; phòng ngừa, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch phù hợp khả năng, điều kiện của mỗi người.

- Nhận thức sâu sắc bổn phận, trách nhiệm trước Đảng và Nhân dân; tâm huyết, tận tụy với công việc; kiên trì, kiên quyết thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao; sẵn sàng, nỗ lực hoàn thành mọi nhiệm vụ.

Điều 9. Xây dựng ý thức kỷ luật

1. Tuân thủ kỷ luật đảng

- Thực hiện nghiêm Điều lệ, các nguyên tắc tổ chức và hoạt động của Đảng, nhất là nguyên tắc tập trung dân chủ, nguyên tắc tự phê bình và phê bình.

- Thực hiện nghiêm các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Đảng về công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; tích cực tham gia xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh.

2. Tu dưỡng đạo đức, rèn luyện tác phong

- Chủ động, thường xuyên tu dưỡng đạo đức, rèn luyện tác phong của người cách mạng; thực hiện nghiêm quy định về trách nhiệm nêu gương, về chuẩn mực đạo đức cách mạng của cán bộ, đảng viên và những điều đảng viên không được làm; xây dựng lối sống trung thực, khiêm tốn, trong sáng, giản dị; cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư.

- Kiên quyết đấu tranh chống quan liêu, cửa quyền, tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, chủ nghĩa cá nhân, cơ hội, vụ lợi, bè phái, "lợi ích nhóm".

- Tiên phong, gương mẫu, năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám nói, dám làm, dám đương đầu với khó khăn, thử thách, dám đột phá, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung; gần dân, sát cơ sở, dựa vào dân; chống tư tưởng thờ ơ, né tránh, hình thức, háo danh.

Điều 10. Nghiên cứu, học tập và triển khai nghị quyết của Đảng

1. Nghiên cứu, học tập nghị quyết

- Thường xuyên học tập chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, lý luận về đường lối đổi mới, nâng cao trình độ lý luận, nắm vững chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

- Tham dự đầy đủ, nghiêm túc các hội nghị học tập, quán triệt nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Đảng.

- Chủ động nghiên cứu, trao đổi, thảo luận, hiểu đúng, nắm chắc, vận dụng sáng tạo nghị quyết vào thực tiễn.

2. Triển khai thực hiện nghị quyết

- Xây dựng kế hoạch hành động cá nhân phù hợp với chức trách, nhiệm vụ; chủ động, tự giác thực hiện đến cùng, có kết quả cụ thể.

- Có trách nhiệm tuyên truyền nghị quyết; tham gia tổng kết thực tiễn, đóng góp trí tuệ vào việc xây dựng cơ sở lý luận, hoạch định đường lối, chính sách.

Điều 11. Nghe, nói, viết và hành động theo nghị quyết

1. Tiếp nhận thông tin

- Chủ động tiếp nhận, phân tích thông tin khách quan, khoa học; không chạy theo dư luận, không né tránh vấn đề phức tạp nảy sinh trong thực tiễn; tăng cường ứng dụng công nghệ số và các nền tảng truyền thông số trong tiếp nhận, phân tích và xử lý thông tin.

- Tôn trọng, lắng nghe ý kiến của Nhân dân, phản ánh trung thực với cấp có thẩm quyền.

2. Phát ngôn, nói và viết

- Tuyệt đối tuân thủ kỷ luật phát ngôn, quy định về cung cấp và sử dụng thông tin; nói và viết đúng quan điểm, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; định hướng dư luận tích cực trên các phương tiện truyền thông và không gian mạng; không bày tỏ cảm xúc, thái độ trái với định hướng chính trị; không chia sẻ, bình luận thông tin đi ngược với đường lối, chủ trương của Đảng, Nhà nước, thông tin chưa kiểm chứng, sai sự thật.

- Viết báo cáo, bài tham luận, bài phát biểu phải đúng định hướng chính trị, bảo đảm tính Đảng, tính chiến đấu, tính giáo dục, nêu gương, khách quan, chuẩn xác. Kiên quyết bảo vệ cái đúng, sự thật; kiên trì giải thích, uốn nắn các nhận thức lệch lạc; chủ động đấu tranh với các thông tin, luận điệu sai trái, thù địch bằng các luận điểm khoa học, thuyết phục. Đấu tranh ngăn chặn nguy cơ "trung tính hoá tư tưởng", thờ ơ chính trị, né tránh chính kiến; kiên quyết chống các biểu hiện dân chủ cực đoan, dân túy, lợi dụng diễn đàn để phục vụ lợi ích riêng.

3. Hành động theo nghị quyết

- Thực hiện đúng quan điểm, đường lối của Đảng, của đảng bộ, chi bộ nơi công tác, nơi cư trú và gắn trách nhiệm chuyên môn với trách nhiệm chính trị.
- Sâu sát, quyết liệt trong thực thi, nhất quán trong nhận thức và hành động, lấy sản phẩm công việc, kết quả cụ thể và mức độ tín nhiệm làm tiêu chí phân đấu.

Chương IV

KHEN THƯỞNG VÀ KIỂM TRA, GIÁM SÁT, XỬ LÝ VI PHẠM

Điều 12. Khen thưởng

1. Kết quả thực hiện công tác chính trị, tư tưởng là một trong những tiêu chí quan trọng trong đánh giá, xếp loại chất lượng tổ chức đảng và cán bộ, đảng viên hằng năm.
2. Tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên có thành tích tiêu biểu được biểu dương, khen thưởng định kỳ hoặc đột xuất theo quy định.

Điều 13. Kiểm tra, giám sát

1. Cấp uỷ, tổ chức đảng và uỷ ban kiểm tra các cấp có trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo, hướng dẫn và tổ chức thực hiện kiểm tra, giám sát đối với tổ chức đảng, đảng viên thuộc phạm vi quản lý trong việc chấp hành Quy định này, Quy định về những điều đảng viên không được làm, Quy định về chuẩn mực đạo đức cách mạng của cán bộ, đảng viên giai đoạn mới và các quy định của Đảng có liên quan đến công tác chính trị, tư tưởng; kịp thời phát hiện, chấn chỉnh những hạn chế, khuyết điểm; xem xét xử lý nghiêm các vi phạm theo thẩm quyền.
2. Việc kiểm tra, giám sát được tiến hành thường xuyên, định kỳ, chuyên sâu hoặc đột xuất khi có dấu hiệu vi phạm.

Điều 14. Xử lý vi phạm

1. Tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên vi phạm Quy định này, tùy theo tính chất, mức độ và hậu quả phải bị xem xét, xử lý kỷ luật theo quy định của Đảng và pháp luật của Nhà nước.
2. Người đứng đầu cấp uỷ, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị nếu để xảy ra vi phạm nghiêm trọng, kéo dài trong lĩnh vực công tác chính trị, tư tưởng phải chịu trách nhiệm hoặc trách nhiệm liên đới và bị xem xét xử lý theo quy định của Đảng.

Chương V TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 15. Cơ quan tham mưu và phối hợp thực hiện

1. Ban Tuyên giáo và Dân vận Trung ương chủ trì, hướng dẫn việc thực hiện Quy định này; xây dựng bộ tiêu chí và quy trình đánh giá; định kỳ sơ kết, tổng kết, báo cáo Bộ Chính trị, Ban Bí thư.

2. Ủy ban Kiểm tra Trung ương chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan hướng dẫn, kiểm tra, giám sát, xử lý các trường hợp vi phạm về chính trị, tư tưởng; bảo đảm cơ chế bảo vệ cán bộ dám nghĩ, dám làm vì lợi ích chung.

3. Ban Tổ chức Trung ương hướng dẫn gắn việc đánh giá kết quả thực hiện Quy định này với xếp loại tổ chức đảng, đảng viên.

4. Các tỉnh ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Trung ương quán triệt, triển khai thực hiện Quy định này; định kỳ 6 tháng báo cáo kết quả về Ban Chấp hành Trung ương Đảng (qua Ban Tuyên giáo và Dân vận Trung ương).

Điều 16. Hiệu lực thi hành

1. Quy định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

2. Các cấp ủy, tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên trong Đảng và hệ thống chính trị có trách nhiệm thi hành nghiêm Quy định.

Quy định này được phổ biến đến chi bộ và đảng viên. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, kịp thời phản ánh để xem xét, điều chỉnh.

Nơi nhận:

- Các tỉnh ủy, thành ủy,
đảng ủy trực thuộc Trung ương,
- Các ban đảng Trung ương,
- Các đảng ủy bộ, ngành,
tổ chức chính trị - xã hội ở Trung ương,
- Các đảng ủy đơn vị sự nghiệp ở Trung ương,
- Các đồng chí Ủy viên
Ban Chấp hành Trung ương Đảng,
- Lưu Văn phòng Trung ương Đảng.

**T/M BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG
TỔNG BÍ THƯ**



Tô Lâm

TỈNH ỦY THÁI NGUYÊN

*

Số 87-BS/TU**SAO Y***Thái Nguyên, ngày 13 tháng 4 năm 2026*Nơi nhận:

- Các đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh,
- Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy,
- Ủy ban MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh,
- Các đảng bộ trực thuộc Tỉnh ủy,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy (176).

(Sao y Quy định số 19-QĐ/TW, ngày 08/4/2026
của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIV)

**T/L BAN THƯỜNG VỤ
CHÁNH VĂN PHÒNG**

Ký bởi: Tỉnh ủy Thái Nguyên
Thời gian ký: 13/04/2026 17:31:00

Nguyễn Thành Minh